

Bản án số:132/2020/HS-ST

Ngày 15-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Diệu

Ông Bùi Đức Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Tuấn A, sinh năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 23C66 phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Mạnh C và bà Phạm Thị; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 9 năm 2020, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Xuân T; địa chỉ: Thôn 01, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Bùi Vũ T;

Anh Nguyễn Văn N;

Anh Nguyễn Văn H;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 6 năm 2020, Võ Tuấn A đi nhờ xe mô tô của anh Bùi Văn T về nhà. Khi T chở Tuấn A đến khu vực cánh đồng thuộc đoạn đường liên xã thuộc thôn 1, xã P, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì Tuấn A ngồi sau phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita, màu sơn đỏ đen, biển số 16P9-9982 của anh Nguyễn Xuân T đang dựng ở ven đường không có người trông coi. Tuấn A nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên nên bảo anh T dừng xe. T vừa phanh xe lại thì Tuấn A nhảy xuống xe, chạy ra vị trí anh T dựng xe mô tô thấy trên ổ khóa xe còn cắm chìa. Tuấn A liền lấy xe mô tô của anh T phóng đi. Thấy vậy, anh T đang đi vệ sinh gần đó, hô hoán đuổi theo Tuấn A. T đứng ngay gần vị trí Tuấn A lấy xe của anh T chứng kiến việc Tuấn A lấy xe mô tô phóng đi. T nói với anh T biết Tuấn A, đề T gọi điện thoại báo Tuấn A mang xe trả cho anh T. Do sợ bị bắt nên Tuấn A nhờ bạn là Nguyễn Văn H điều khiển xe đến trả cho anh T. Ngay sau đó, Anh T đến công an xã P trình báo sự việc trên. Anh Nguyễn Xuân T trình bày: anh T dựng xe mô tô ở ven đường để ra giữa cánh đồng đi vệ sinh thì thấy Tuấn Anh lấy xe mô tô của mình phóng đi, còn người điều khiển xe mô tô (T) chở Tuấn A đang dừng xe, nhìn theo Tuấn A. Anh T đuổi theo, hô hoán thì Thắng bảo biết Tuấn A, T gọi điện thoại cho Tuấn A bảo mang xe mô tô trả lại cho anh T. Sau đó, có một người nam thanh niên khác mang xe trả lại cho anh T. Hiện anh T đã nhận lại chiếc xe mô tô trên, không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Tuấn A.

Bản cáo trạng số 136/CT-VKSTN ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Võ Tuấn A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Tuấn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đã giải quyết xong nên không đề cập giải quyết. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo không nói, không bàn bạc gì với T và H mà chỉ bất ngờ hành động. Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi lời khai của người làm chứng; lời khai của bị hại; bản kết luận định giá tài sản; vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Võ Tuấn A đã lén lút, chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16P9-9982, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên ngày 18 tháng 6 năm 2020 kết luận chiếc xe trị giá 10.000.000 đồng. Bị cáo Võ Tuấn A phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Thủy Nguyên truy tố là đúng.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, điểm s “*thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải*” khoản 1, khoản 2 (*đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*) Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[4]. Về phần hình phạt: Sau khi có hành vi phạm tội ,bị cáo bỏ trốn ,đã bị cơ quan điều tra ra quyết định truy nã ,được vận động bị cáo ra đầu thú .Vì vậy , tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt tù ,cách ly bị cáo khỏi xã hội để có tác dụng cải tạo ,giáo dục,đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp .

Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Đã được giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 16P9-9982, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Xuân T, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTTQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Tuấn A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CQĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- CQTHS hình sự;
- Trại tạm giam CA TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Lý